TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRỰC NINH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **44**/2019/HS-ST
Ngày 28 - 8 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thành

Ông Nguyễn Văn Doanh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy - Thư ký TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuần - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2019/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức V - Sinh năm: 1996 tại tỉnh Nam Định.

Nơi đăng ký HKTT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Xóm K, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh: Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn Q; Con bà: Vũ Thị H; Vợ con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ 27/06/2019 đến ngày 03/07/2019 và bị tạm giam từ ngày 03/07/2019 đến nay - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h30’ ngày 27/6/2019 V đi bộ từ nhà đến nhà anh Trần Văn T ở xóm 5, xã T để mượn xe mô tô đi mua ma túy về sử dụng. (Anh T không biết việc

V mượn xe để đi mua ma túy). V điều khiển xe mô tô BKS 18B1 - 82951 tới khu vực chợ Cầu Đôi, xã Hải Hưng, huyện Hải Hậu. Tới nơi V gặp một người phụ nữ không quen biết khoảng 40 tuổi đang đi lại giữa chợ. Nghĩ người này có bán ma túy, V lại gần hỏi: "Để em năm trăm ma túy đá". Người phụ nữ đồng ý, V lấy 500.000đ đưa cho người phụ nữ, người này nhận tiền đồng thời đưa lại cho V 01 (một) gói ma túy gói bằng nilon màu trắng. V nhận gói ma túy rồi lái xe đi về. Khoảng 11h30' cùng ngày, khi đi tới khu vực cửa quán cà phê KQ thuộc xóm Khai Quang, xã Trực Đại, huyện Trực Ninh thì bị Công an tỉnh Nam Định và Công an xã Trực Đại phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu tại lòng bàn tay phải V 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, V khai là ma túy vừa mua cất giấu trong người để sử dụng, được niêm phong ký hiệu V.

Ngoài ra, thu 01 xe mô tô BKS 18B1-82951 và 01 điện thoại Nokia màu ghi đã cũ.

Bản giám định số 666/GĐKTHS ngày 1/7/2019 của phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng trong 01 gói nilon màu trắng được niêm phong ký hiệu V gửi giám định là ma tuý. Loại ma tuý Methamphetamine. Khối lượng mẫu M: 0,213gam (Không phẩy hai mười ba gam).

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Cáo trạng số 40/CT-VKS-KSĐT ngày 31 tháng 7 năm 2019 của VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Đại diện VKSND huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt Nguyễn Đức V từ 15 - 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLHS: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Methamphetamine đã thu giữ trong quá trình điều tra còn lại sau giám định.

Lời nói sau cùng bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm được đoàn tụ cùng gia đình, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trực Ninh đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố vụ án đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ trực tiếp xâm hại tới trật tự quản lý độc quyền của Nhà nước về ma tuý - là quan hệ xã hội thuộc khách thể đã được BLHS ghi nhận và bảo vệ.

Bị cáo thừa nhận vật chứng mà Cơ quan CSĐT đã thu giữ của bị cáo là ma túy (Methamphetamine), bị cáo vừa mua, cất giấu nhằm mục đích sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra.

Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang; Biên bản ghi lời khai người làm chứng; Kết luận giám định.

Từ những chứng cứ nêu trên - HĐXX nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine) vào ngày 27 tháng 6 năm 2019 của bị cáo Nguyễn Đức V đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" - Tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 249 BLHS.

Ma tuý là một trong nguyên nhân phát sinh tình hình tội phạm, trực tiếp ảnh hưởng tới sức khoẻ, kinh tế của bản thân, của gia đình bị cáo và của toàn xã hội, là tệ nạn đã và đang bị toàn xã hội lên án mạnh mẽ. Chính vì thế Nhà nước - thông qua hệ thống pháp luật đã nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma tuý là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Vì vậy, để đảm bảo trật tự pháp luật, phòng ngừa chung tình hình tội phạm, việc áp dụng biện pháp trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là điều cần thiết.

Do vậy việc VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản Cáo trạng số 40/QĐ - KSĐT ngày 31 tháng 7 năm 2019, là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã bị các cơ quan tiến hành Tố tụng hình sự huyện Trực Ninh xác định là vụ án được giải quyết theo trình tự án trọng điểm.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo đã gây ra, xét nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt

tương đối nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo tác dụng giáo dục phòng ngừa chung tình hình tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng TNHS:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS:

Khi quyết định hình phạt cũng cần cấn nhắc tới tình tiết: Bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải - Để giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để vừa thể hiện tính nhân đạo, công bằng của pháp luật XHCN, vừa đảm bảo tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng HĐXX thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với số Methamphetamine đã thu giữ trong quá trình điều tra còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe xe mô tô BKS 18B1-82951, CQCSĐT đã xác định đây là xe của anh Trần Văn T. Anh T không biết việc bị cáo mượn xe để đi mua ma túy nên CQCSĐT đã trả lại cho anh T.

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia màu ghi đã cũ của bị cáo, bị cáo không sử dụng để đi mua ma túy, gia đình bị cáo đã có đơn xin lại, CQCSĐT đã trả lại cho ông Vũ Đình U là ông ngoại của bị cáo quản lý.

Xét thấy việc xử lý vật chứng của CQCSĐT là đúng quy định của pháp luật nên không xem xét.

[7] Đối với người phụ nữ không quen biết mà bị cáo khai đã bán ma túy tại chợ Cầu Đôi, xã Hải Hưng, huyện Hải Hậu - CQCSĐT Công an huyện Trực Ninh đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được đối tượng nêu trên để xử lý.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt Nguyễn Đức V 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 6 năm 2019.

2. Vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm c khoản 2

Điều 106 BLTTHS:

Tuyên tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Methamphetamine thu của bị cáo đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Đức V trong quá trình điều tra còn lại sau giám định đựng trong 01 bì thư số 666/GĐKTHS của Công an tỉnh Nam Định.

(Vật chứng trên đây có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa CQCSĐT Công an huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định ngày 02 tháng 8 năm 2019).

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Đức V phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Đức V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày - kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định + huyện Trực Ninh;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND xã T, huyện T;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Chu Thái Hà